TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2021/HS-ST
Ngày: 22 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trần Quang Tuyến**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Hoàng Hướng Dương**
  2. Bà **Hoàng Phương Tuyến**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Thị Kim Thanh** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T -** Sinh năm: 1995 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MT, xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị B; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2 và chư a có vợ con; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000471 lập ngày 04/8/2021 của Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Nam K -** Sinh năm: 1997 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn MT, xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị T2; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2 và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000472 lập ngày 04/8/2021 của Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Anh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ ngày 27/7/2021, Công an xã Vân Hà, huyện Đông Anh làm nhiệm vụ phòng chống dịch Covid – 19 tại chốt kiểm soát liên tỉnh thuộc địa phận thôn Cổ Châu, xã Vân Hà, huyện Đông Anh phát hiện Nguyễn Văn T và Trần Nam K dừng tại chốt để khai báo y tế có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ phía trong quần lót T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy Methamphetamie. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa Nguyễn Văn T, Trần Nam K cùng tang vật về bàn giao cho Công an huyện Đông Anh tiếp tục đấu tranh làm rõ.

Ngoài ra Cơ quan Công An còn thu giữ:

Của Nguyễn Văn T: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia lắp sim số thuê bao 0359131943 và 60.000 đồng.

Của Trần Nam K: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone lắp sim số thuê bao: 0865736941 và số tiền 40.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của T. Tại Bản kết luận giám định số 6131/KLGĐ- PC09 ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CA.TP. Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,252 gam.

Khám phương tiện liên quan và chỗ ở của Nguyễn Văn T, Trần Nam K tại thôn MT, xã CL, huyện Đông Anh, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 07h00 ngày 27/7/2021 T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của K rủ T cùng góp tiền đi mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Sau đó, K đi xe máy nhãn hiệu Dream, BKS; 53R3-3527 đến nhà T đưa cho T 150.000đ rồi chở T đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma tuý. Khi đến nơi, T đi một mình vào trong một ngõ nhỏ gặp và mua của người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) 01 túi ma túy đá với giá 300.000đ còn K đứng ngoài đầu ngõ chờ. Sau khi mua được ma túy, T cầm túi ma túy đá trên tay trái rồi cùng K đi về. Khi cả hai đi đến gần chốt kiểm soát y tế phòng chống dịch thuộc Cổ Châu, Vân Hà thì T cất túi ma tuý đá vào trong quần lót. Khi T và K dừng xe để khai báo y tế thì bị lực lượng Công an làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát dịch kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Nam K khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T và tài liệu điều tra thu thập được. Mục đích K cùng T đi mua ma túy chỉ để cùng nhau sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do T khai nhận không biết họ tên, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không đủ căn cứ để làm rõ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 53R3 - 3527, quá trình điều tra xác định Số khung: C100M-0198955, số máy: C100ME-0198955 thu giữ của Trần Nam K, quá trình điều tra xác định là xe do K mượn của Nguyễn Quang H (SN: 1992; HKTT: MT, CL, Đông Anh, Hà Nội) vào ngày 27/7/2021. Anh H khai mượn của anh Nguyễn Văn V (sinh năm: 1985; HKTT: KC, KL, SS, Hà Nội, anh rể của anh H), giấy tờ xe thì anh V vẫn cầm. Khi cho K mượn xe, H không biết việc K mượn xe để đi mua ma túy. Căn cứ tài liệu điều tra đã thu thập được, Cơ quan điều tra xác định số khung và số máy của chiếc xe trên là số nguyên thủy, đã nhiều lần mời anh V lên làm việc nhưng hiện anh Vững không có mặt tại địa phương. Đến nay, Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra đã tiến hành tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy để điều tra, xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Trần Nam K khai nhận như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Tại cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T và Trần Nam K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận: Khoảng 8h ngày 27/7/2021 các bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,252 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an bắt giữ tại thôn Cổ Châu, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt: Nguyễn Văn T với mức án từ 16 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt: Trần Nam K với mức án từ 16 đến 18 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: 0,252 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100 nghìn đồng cùng các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo dùng vào việc liên lạc để mua ma túy sử dụng. Không phạt tiền bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2]. Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Nam K tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng các vật chứng của vụ án là 0,252 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của các bị cáo. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Nam K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

[3]. Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: : Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

- Về nhân thân: Xác định các bị cáo có nhân thân tốt.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể:

+ Tình tiết tăng nặng: Không có.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Nam K có hoàn cảnh gia đình khó khăn cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo.

[4]. Về hình phạt:

- Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách đặc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội và bị Nhà nước quy định là tội phạm, các bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc dược gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các nhiều

tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp của, gây rối loạn trật tự công cộng...và đây cũng là nguyên nhân chính của đại dịch HIV/AIDS trên thế giới nhưng vì tư lợi và phục vụ nhu cầu của bản thân mà các bị cáo đã liều lĩnh mua chất ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý. Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Nam K đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đông Anh cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm hạn chế các loại tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Đông Anh nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung. Do đó, áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, thì người phạm tội có thể còn bị phạt tiền…Tuy nhiên, xét trong trường hợp này các bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có 0,252 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC09 thu mẫu: 0,051 gam).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp sim số thuê bao 0359131943, số Imei: 354492095647740 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp sim số thuê bao 0865736941, số Imei: 35864064664137 thu giữ của Trần Nam K.

Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để mua ma túy về sử dụng và các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo dùng vào việc liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử lý như vậy là đúng với quy định pháp luật tại Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với Nguyễn Văn T.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với Trần Nam K.

- Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Trần Nam K phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn T **21**(hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

Xử phạt: Trần Nam K **15**(mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, cán bộ niêm phong và Giám định viên, bên trong có 0,252 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC09 thu mẫu: 0,051 gam)

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, lắp sim số thuê bao 0359131943, số Imei: 354492095647740 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp sim số thuê bao 0865736941, số Imei: 35864064664137 thu giữ của Trần Nam K.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2021 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 đồng đã nộp theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh ngày 19 tháng 10 năm 2021.

Bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Nam K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuyến